

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/HS-ST.

Ngày: 04/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Tuấn và ông Trần Diệp Duy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 10 năm 2000 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Số 135 Huỳnh Thúc Kh , tổ 11, phường Quang T , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Q , sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị A , sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thành L , sinh năm 2000 (Vắng mặt). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 422 Phan Đình Ph , phường Quang T , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu L , sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 153 Hai Bà Tr , phường Quyết Th g, thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 17/4/2023, bị cáo Vũ Văn Q đang ở nhà tại số 135 Huỳnh Thúc Kh , tổ 11, phường Quang Tr , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum thì Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển số 82B1-248.10 của L đến chơi. Q nhờ L chở đi công việc. L đồng ý và điều khiển xe mô tô, chở Q đến khu vực sân bóng thuộc xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum. Tại đây, Q nói L đứng chờ ở ngoài rồi một mình đi bộ vào khu vực bên trong sân bóng, tìm người bán ma túy. Q gặp Ngh (không rõ nhân thân, lai lịch). Biết Nghèo bán ma túy nên Q hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Nghèo đồng ý và đưa cho Q 01 bì ni lông hàn kín, trong suốt, bên trong có ma túy. Q cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, quay lại nhờ L chở về nhà. Khi đi đến khu vực đường Hai Bà Trưng, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum thì bị lực lượng Công an thành phố Kon Tum yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thấy vậy, Q thả gói ma túy vừa mua từ trong lòng bàn tay phải xuống đất thì bị phát hiện, bắt quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

*Kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Kon Tum thể hiện: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng trong phong bì ni lông trong suốt, hàn kín được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,102 (*Không thấy một trăm lẻ hai*) gam.

*Về vật chứng:

- 0,094 gam Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định);
- 01 xe mô tô biển số 82B1-248.10 là của Nguyễn Thành L. Quá trình điều tra, xác định L không biết Q nhờ chở đi để mua ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô cho L.

*Cáo trạng số 90/CT-VKSTPKT ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,094 gam ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 17/4/2023, tại đường Hai Bà Trưng, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, Công an thành phố Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 82B1-248.10 do Nguyễn Thành L điều khiển, chở theo bị cáo Vũ Văn Q ngồi sau. Tại đây, cơ quan Công an đã phát hiện, bắt quả tang bị cáo Q thả 01 gói ma túy từ trong lòng bàn tay phải xuống đất. Gói ma túy này có khối lượng 0,102 gam, loại Methamphetamine, có nguồn gốc do Q mua của Nghèo (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng cá nhân.

Như vậy, bị cáo Vũ Văn Q đã có hành vi tìm mua ma túy về tàng trữ, mục đích để sử dụng. Căn cứ vào khối lượng Methamphetamine thu được thì hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do đó cáo trạng số 90/CT-VKSTPKT ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thấy rằng: Bị cáo Vũ Văn Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Q tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng cá nhân (Nguyễn Thành L không biết, không giúp sức, không góp tiền và không sử dụng cùng). Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa bị cáo Vũ Văn Q ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, cần phải có một bản án với mức án tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo Vũ Văn Q với đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân; để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chính sách quản lý của Nhà nước, quy định của pháp luật về các chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không

có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Ngoài ra, trong vụ án này, có Nguyễn Thành L là người điều khiển xe mô tô biển số 82B1-248.10 chở bị cáo Vũ Văn Q. Tuy nhiên, L hoàn toàn không biết Q đi mua và cất giấu ma túy để sử dụng cá nhân. Do đó, không có cơ sở để xử lý L. Đối với “*Nghèo*” (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, có cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

+ 0,094 (*Không thấy không trăm chín mươi bốn*) gam ma túy, loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum là chất cấm lưu hành. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô biển số 82B1-248.10, màu sơn đỏ đen bạc, nhãn hiệu Honda Wave, là của anh Nguyễn Thành L. Anh L hoàn toàn không biết bị cáo Q đi mua và cất giấu ma túy để sử dụng. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại xe cho anh L là phù hợp. Anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh.

Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn Q** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 17/4/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 0,094 (*Không thấy không trăm chín mươi bốn*) gam ma túy, loại Methamphetamine, bao gói mẫu vật được niêm phong trong cùng 01 (Một) phong bì số 98/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (số ma túy còn lại sau giám định).

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (04/8/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- Hồ sơ THA hình sự; Án văn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đồng Thị Bình

HĐXX SƠ THẨM – TAND THÀNH PHỐ KON TUM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa